TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 261/2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM
VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương.
- Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thảo.
  Ông Phan Báu.
- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Đời – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phan Văn Kiền - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 68/2018/DS-ST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

a. Ngày 19/9/2018, nguyên đơn ông VM kháng cáo toàn bộ bản án với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên không có cơ sở, thiếu căn cứ, không khách quan; Tòa án cấp sơ thẩm đã giải quyết chi phí ma chay, mai tang qua lớn; việc chia thừa kế đối với tài sản là nhà đất còn chung chung, không rõ ràng, không cụ thể, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn.

b. Ngày 01/10/2018, bị đơn ông Đỗ T H kháng cáo một phần bản án với lý do bản án sơ thẩm tuyên nội dung "…chi trả bằng 2/3 giá trị kỷ phần suất của một người thừa kế được hưởng theo quy định của pháp luật tại thời điểm thi hành án" là chưa phù hợp. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên sửa nội dung trên cho rõ ràng, đầy đủ số tiền cụ thể và thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực.

c. Ngày 01/10/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Alan J P kháng cáo một phần bản án với lý do bản án sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ yêu cầu độc lập của ông. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên Giấy xác nhận tài sản riêng lập tại Phòng công chứng số 2, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 21/8/2001 vô hiệu; xác định tài sản đang tranh chấp là tài sản riêng của ông.

XÉT THẤY:

- Ngày 25/3/2019, nguyên đơn là ông VM có văn bản yêu cầu rút kháng cáo và xin được rút đơn khởi kiện.

- Ngày 28/3/2019, bị đơn là ông Đỗ T H có văn bản rút kháng cáo và đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

- Ngày 28/3/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Alan J P có văn bản rút kháng cáo và rút toàn bộ yêu cầu độc lập.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, rút đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 68/2018/DS-ST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 589/2018/TLDS-PT ngày 20/11/2018 về việc "Tranh chấp thừa kế, yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu" giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông VM, sinh năm 1933.

Địa chỉ: 82/23A P V H, Phường 17, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hoài N, sinh năm 1985; địa chỉ: 111 Tân Mỹ, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy ủy quyền ngày 12/9/2015 tại Văn phòng công chứng Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là Luật sư Trần Thị M, Văn phòng Luật sư Trần Thị M – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Đỗ T H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 12, đường 11, Khu phố 1, phường T Đ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn là Luật sư Đỗ Thanh B, Văn phòng Luật sư Q T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Alan J P, sinh năm 1938.

Địa chỉ: Số 12, đường 11, Khu phố 1, phường T Đ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người phiên dịch cho ông Alan J P là ông Phan Hoàng V, sinh năm 1963 - Chuyên viên Công ty TNHH Dịch vụ AKT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Alan J P là Luật sư Nguyễn Thị Ngọc A, Văn phòng Luật sư Q T, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phòng Công chứng Số 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 94-96 Ngô Quyền, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Kim Th, sinh năm 1978, theo Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2017.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà VBB, số 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp là bà Thái Thanh H, sinh năm 1978, theo Văn bản ủy quyền số 63/UQ-HCM.TH ngày 18/4/2017.

+ Công ty TNHH Xây dựng và Kinh doanh nhà Đ P T.

Địa chỉ: 162 N D T, phường B T T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1972 – là Đại diện pháp luật của công ty.

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981.

+ Trẻ Đỗ Trăng Th1, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số 12, đường 11, Khu phố 1, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Phan Văn Ch, sinh năm 1951.

Địa chỉ: 986 H G, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Th H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 94-96 N Q, Phường 7, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ T H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 114.653.390 đồng (*Một trăm mười bốn triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn ba trăm chín mươi đồng*).

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông VM và ông Alan J P.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho ông VM là 49.430.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) mà ông đã nộp theo Biên lai thu số AC/2012/03569 ngày 28/8/2015 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho ông Alan J P là 6.457.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) mà ông đã nộp theo Biên lai thu số AE/2014/0008287 ngày 02/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông VM phải chịu số tiền án phí dân sự phúc thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho ông VM số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2017/0015614 ngày 20/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ T H phải chịu số tiền án phí dân sự phúc thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho ông Hồng số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2017/0015691 ngày 03/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Alan J P phải chịu số tiền án phí dân sự phúc thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho ông Alan J P số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2017/0015692 ngày 03/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Cục THADS Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 2, Tp.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận 2, Tp.HCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (30).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương